

Số: /BC-UBND

Pleiku, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo điều hành và tình hình hoạt động của UBND Thành phố nhiệm kỳ 2016-2021; phương hướng, nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ 2021-2026

I. Công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp của UBND Thành phố

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND Thành phố đã có các Quyết định: Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 30/12/2016, Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 thay thế Quyết định số 2228/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND thành phố Pleiku khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021, quy định về nguyên tắc, chế độ trách nhiệm, phương thức giải quyết công việc và quan hệ công tác của UBND Thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố và UBND các xã, phường; phân công nhiệm vụ cụ thể và xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên trước tập thể UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; quy định chế độ làm việc, hội nghị, đi công tác cơ sở, phân công theo dõi địa bàn...; xác định các nội dung và trách nhiệm của UBND Thành phố trong mối quan hệ với Thành ủy, HĐND Thành phố, Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể Thành phố; quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố và giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố với UBND các xã, phường,... Trên cơ sở đó, tập thể lãnh đạo và từng cá nhân ủy viên UBND Thành phố đã phát huy tinh thần trách nhiệm, thống nhất tập trung chỉ đạo, triển khai nghiêm túc các chủ trương, chính sách để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch về kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, đối ngoại đã đề ra trong nhiệm kỳ.

- UBND Thành phố làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, vừa bảo đảm phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể UBND Thành phố, vừa đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND Thành phố.

- Hiệu quả hoạt động của UBND Thành phố được thể hiện bằng hiệu quả hoạt động của tập thể UBND Thành phố, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên UBND Thành phố và Thủ trưởng của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố.

- UBND Thành phố giải quyết công việc theo đúng phạm vi, trách nhiệm, thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và theo các quy định phân cấp quản lý; đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành của UBND Tỉnh; sự lãnh đạo của Thành ủy, sự giám sát của HĐND Thành phố; đảm bảo dân chủ, rõ ràng, công khai, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động.

- Trong phân công giải quyết công việc, mỗi việc chỉ được giao cho một cơ quan, đơn vị, một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính, cấp trên không làm thay công việc của cấp dưới, tập thể không làm thay công việc của cá nhân và ngược lại. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao công việc phải chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả thực hiện công việc được phân công.

- Bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch và quy chế làm việc.

- Phát huy năng lực và sở trường của cán bộ, công chức; đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Về công tác phối hợp:

- Với tinh thần trách nhiệm cao, UBND Thành phố đã phối hợp với Thường trực HĐND Thành phố và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam Thành phố thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa ba cơ quan, đạt được nhiều kết quả quan trọng; tích cực, chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo đúng quy định pháp luật và Quy chế phối hợp đã đề ra; phân công lãnh đạo giữ các mối quan hệ thường xuyên với cơ quan, tổ chức; luôn chủ động, tạo điều kiện thuận lợi để các bên liên quan triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ. UBND Thành phố đã kịp thời ban hành các kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐND Thành phố¹.

- UBND Thành phố đã phối hợp với Thường trực HĐND Thành phố, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam Thành phố chuẩn bị nội dung, phục vụ các kỳ họp HĐND Thành phố và các phiên họp của Thường trực HĐND Thành phố. Kịp thời xử lý, chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị lên cấp có thẩm quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị qua các đợt giám sát, khảo sát và các kiến nghị của cử tri, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Phối hợp với Thường trực HĐND Thành phố, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam Thành phố thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân đúng quy định.

- UBND Thành phố phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên triển khai đồng bộ, hiệu quả các cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.... Tiếp tục triển khai các chương trình giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; kịp thời phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân với các cơ quan Đảng, nhà nước; thực hiện các nhiệm vụ chăm lo, đảm bảo an sinh xã hội... Đặc biệt là việc kịp thời kêu gọi, vận động toàn dân tham gia ủng hộ công tác phòng, chống dịch COVID-19, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, hạn hán,...

II. Kết quả công tác chỉ đạo điều hành của UBND Thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 trên các lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các nguồn lực được phát huy; các ngành, lĩnh vực phát triển đồng đều, cân đối

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân 10,14%/năm, cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) chuyển dịch phù hợp với điều kiện của thành phố là tăng tỷ trọng ngành dịch vụ trong cơ cấu; đến năm 2020, ngành dịch vụ chiếm 52,92%,

¹ Nghị quyết về các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh Thành phố hàng năm; Nghị quyết về việc thông qua dự toán ngân sách Thành phố và phương án phân bổ ngân sách thành phố hàng năm; Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Thành phố hàng năm,...

công nghiệp - xây dựng chiếm 43,16%, nông nghiệp chiếm 3,92%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt trên 83,2 triệu đồng, gấp 2,1 lần so với đầu nhiệm kỳ.

- Thương mại - dịch vụ phát triển nhanh về quy mô và chất lượng. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng bình quân 11,12%/năm; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2020 ước đạt 47.000 tỷ đồng (theo giá hiện hành), gấp 2,2 lần so với năm 2015, tăng bình quân 16,2%/năm.

- Công nghiệp - xây dựng có tốc độ phát triển khá. Đến năm 2020, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng gấp 1,6 lần so với năm 2015, tăng bình quân 9,76%/năm. Cơ cấu ngành sản xuất công nghiệp phát triển phù hợp, ưu tiên đầu tư những lĩnh vực sản xuất có lợi thế của thành phố.

- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng bình quân 4,24%/năm, sản lượng lương thực bình quân đạt 14.670 tấn/năm; hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển khá ổn định². Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý cương quyết các trường hợp phá rừng, lấn chiếm đất rừng. Chuyển dịch cơ cấu cây trồng được đẩy mạnh, ứng dụng khoa học công nghệ, các mô hình mới vào sản xuất được chú trọng, góp phần tăng năng suất cây trồng, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp³. Năm 2020, giá trị sản phẩm thu được/1 ha đất trồng trọt đạt 105 triệu đồng/năm.

- Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả tích cực; huy động hiệu quả các nguồn lực và cộng đồng xã hội chung tay xây dựng nông thôn mới⁴, cơ sở hạ tầng ở nông thôn được đầu tư nâng cấp, diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên đáng kể⁵; ngày 17/10/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1415/QĐ-TTg về việc công nhận thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018. Thành phố đã quyết định công nhận 04 làng đạt chuẩn nông thôn mới từ năm 2019-2020⁶ và đang đề nghị UBND Tỉnh thẩm định, xét, công nhận xã Trà Đa đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020.

- Quản lý thu - chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn đảm bảo đúng quy định. Thu ngân sách Nhà nước theo phân cấp tăng bình quân 13,47%/năm. Công tác thu hồi nợ đọng thuế được quan tâm chỉ đạo và đạt được một số kết quả⁷. Công tác quản lý, điều hành ngân sách đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển⁸, chi thường xuyên, thực hiện các chính sách an sinh xã hội và quốc phòng, an ninh được đảm bảo; giải quyết kịp thời nhiệm vụ chi đột xuất, phát sinh.

² Tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp từ 49,2% năm 2015 lên 55% năm 2020.

³ Trên địa bàn thành phố có gần 17 ha sản xuất rau hoa trong nhà lồng, nhà lưới; 15 ha sản xuất rau VietGAP; 01 doanh nghiệp, 24 cơ sở sản xuất và kinh doanh nắm được liệu, nắm ăn; gần 1.000 ha áp dụng phương pháp tưới nước tiết kiệm; 362,75 ha cà phê tham gia vào các tổ hợp tác, liên doanh liên kết (gồm xã Diên Phú 103,2 ha, xã Gào 144,85 ha và xã Trà Đa 114,7 ha).

⁴ Trong 05 năm, tổng nguồn vốn xây dựng nông thôn mới trên 342,6 tỷ đồng (nguồn ngân sách Nhà nước 88,2 tỷ đồng, vốn lồng ghép 138,7 tỷ đồng, vốn doanh nghiệp đầu tư 22,2 tỷ đồng, vốn tín dụng 73,7 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 17,5 tỷ đồng, vốn khác 2,3 tỷ đồng...).

⁵ Hiện nay, tỷ lệ đường được bê tông, nhựa hóa trục xã, liên xã đạt 100%, trục thôn, làng đạt 91,2%, ngõ xóm cứng hóa đạt 76,6%; đường trục chính nội đồng được cứng hóa đạt 82,9%; hệ thống thủy lợi đáp ứng cho 92,4% diện tích gieo trồng; 100% hộ dân tại các xã sử dụng điện.

⁶ Làng IaNueng (xã Biển Hồ), làng Wâu (xã Chư Á), làng Nhao 2 (xã IaKêh) và làng Têng 2 (xã Tân Sơn).

⁷ Năm 2016 thu nợ 112,3/478,3 tỷ đồng; năm 2017 thu nợ 275,063/458,6 tỷ đồng; năm 2018 thu nợ 188,8/578,8 tỷ đồng; năm 2019 ước thu nợ 234,2/590 tỷ đồng; năm 2020 ước thu nợ 120/298 tỷ đồng, đã xóa nợ chậm nộp 292 tỷ đồng.

⁸ Năm 2015 chi 147,2 tỷ đồng, năm 2020 439,09 tỷ đồng, tăng bình quân 24,43%/năm.

